

DANH SÁCH HỌC SINH (DỰ KIẾN) HOÀN THÀNH CHƯƠNG TRÌNH TIỂU HỌC - NĂM HỌC 2020 - 2021

(ĐỢT 2 _DIỆN TẠM TRÚ _01/07/2021 ĐẾN 09/07/2021)

STT	Họ tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh			Nơi sinh	Lớp	Chỗ ở hiện nay					Hộ khẩu	Số KT3	Tạm trú	Ghi chú	Trường đang học	Ngày nộp hồ sơ PHHS ký tên
			Ngày	Tháng	Năm			Số nhà	Đường	Khu phố	Phường (Xã)	Quận (Huyện)						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
1	Mai Trần Thanh	Tân	01	1	2010	TPHCM	5/3	Block DĐ cc tara Residence	1-1A Tạ Quang Bửu	1	6	8			x		Bông Sao	
2	Nguyễn Trần Khánh	Duy	23	10	2010	Trà Vinh	5/4	1953/21A	Phạm Thế Hiển	5	6	8			x		Bông Sao	
3	Nguyễn Võ Anh	Thy	12	11	2010	Tp.HCM	5/5	485/11	Bùi Minh Trực	1	6	8			x		Bông Sao	
4	Hồ Võ Minh	Phúc	24	01	2010	Tp.HCM	5/7	1413/4	Phạm Thế Hiển	2	6	8			x		Bông Sao	
5	Võ Ngọc Thúy	Vy	17	5	2010	MỸ XUYỀN	5/1	1917/82	Phạm Thế Hiển	4	6	8			X		Bùi Minh Trực	
6	Phạm Tấn	Hung	6	8	2010	TP.HCM	5/2	68 - Lầu 1	Phạm Hữu Chí	5	12	5			X		Bùi Minh Trực	
7	Huỳnh Thanh	Phú	12	12	2010	TP.HCM	5/2	1953/21D	Tạ Quang Bửu	4	6	8			X		Bùi Minh Trực	
8	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	25	2	2010	TP.HCM	5/3	1953/28	Phạm Thế Hiển	4	6	8			X		Bùi Minh Trực	
9	Phạm Minh	Thiện	27	8	2010	TP.HCM	5/4	1491/52	Phạm Thế Hiển	2	6	8			X		Bùi Minh Trực	
10	Hoàng	Vương	13	12	2010	GIA LAI	5/4	2117/57	Phạm Thế Hiển	5	6	8			X		Bùi Minh Trực	
11	Nguyễn Ngọc Như	Ý	16	1	2010	TP.HCM	5/4	351/2/21	Bùi Minh Trực	4	6	8			X		Bùi Minh Trực	
12	Thái Hoàng	Khang	3	10	2010	TP.HCM	5/5	1732	Phạm Thế Hiển	3	6	8			X		Bùi Minh Trực	
13	Võ Thị Mỹ	Ngọc	22	4	2010	Bạc Liêu	5/6	2117/73C	Phạm Thế Hiển	5	6	8			X		Bùi Minh Trực	
14	Nguyễn Thành	Tài	24	8	2010	THANH HÓA	5/6	2129/23/2	Phạm Thế Hiển	5	6	8			X		Bùi Minh Trực	
15	Nguyễn Trường	Toàn	2	2	2010	ĐỒNG THÁP	5/6	Tổ 49	Áp 3	0	Hưng Long	Bình Chánh			X		Bùi Minh Trực	
16	Trần Thị Khánh	Ngọc	10	1	2010	TP. HCM	5/3	53	ường số 2 KDC Phương Vĩ	2	6	8			x		Hoàng Minh Đạo	
17	Châu Ngọc	Huy	10	5	2009	TP. HCM	5/4	6	Tạ Quang Bửu	3	6	8			x		Hoàng Minh Đạo	
18	Huỳnh Nhật	Long	14	1	2010	TP.HCM	5/2	B2/205	Tạ Quang Bửu	3	6	8			x		Hồng Đức	
19	Phan Chí	Cường	25	9	2010	An Giang	5/1	39	Đường 7	1	6	8			x		Phan Đăng Lưu	
20	Phan Lê	Kha	15	10	2010	TPHCM	5/1	B2-1502 Cc Tara	Tạ Quang Bửu	1	6	8			x		Phan Đăng Lưu	
21	Phạm Thạch Hoàng	Kim	5	11	2010	TPHCM	5/1	1491/28	Phạm Thế Hiển	2	6	8			x		Phan Đăng Lưu	
22	Huỳnh Thị Tuyết	Mai	1	8	2010	An Giang	5/1	5-7	Đường 2	1	6	8			x		Phan Đăng Lưu	
23	Trương Lê Thảo	My	13	1	2010	TPHCM	5/1	37	Đường 7	1	6	8			x		Phan Đăng Lưu	
24	Trần Lê Ngọc	Hân	18	8	2010	TPHCM	5/2	485	Bùi Minh Trực	1	6	8			x		Phan Đăng Lưu	

(ĐỢT 2 _DIỆN TẠM TRÚ _01/07/2021 ĐẾN 09/07/2021)

STT	Họ tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh			Nơi sinh	Lớp	Chỗ ở hiện nay					Hộ khẩu	Số KT3	Tạm trú	Ghi chú	Trường đang học	Ngày nộp hồ sơ PHHS ký tên
			Ngày	Tháng	Năm			Số nhà	Đường	Khu phố	Phường (Xã)	Quận (Huyện)						
25	Lê Minh	Nhật	25	6	2010	TPHCM	5/2	1647/31	Phạm Thế Hiển	3	6	8			x		Phan Đăng Lưu	
26	Nguyễn Thành	Phong	5	11	2010	Bình Định	5/2	29.16	CC.Tạ Quang Bửu	3	6	8			x		Phan Đăng Lưu	
27	Lê Xuân	Hợp	16	12	2009	Nghệ An	5/3	47/5	Bùi Minh Trực	1	6	8			x		Phan Đăng Lưu	
28	Nguyễn Tăng Đăng	Khôi	6	1	2010	TPHCM	5/3	2102/9	Phạm Thế Hiển	5	6	8			x		Phan Đăng Lưu	
29	Lý Lưu Tinh	Mẫn	19	6	2010	TPHCM	5/3	2129/3	Phạm Thế Hiển	5	6	8			x		Phan Đăng Lưu	
30	Nguyễn Thùy	Trang	12	6	2010	Hà Nam	5/3	1683	Phạm Thế Hiển	3	6	8			x		Phan Đăng Lưu	
31	Trần Nguyễn Minh	Tuấn	5	9	2010	TPHCM	5/3	1583/1/19	Phạm Thế Hiển	3	6	8			x		Phan Đăng Lưu	
32	Lưu Thị Như	Ý	28	12	2009	Sóc Trăng	5/3	1953/21	Tạ Quang Bửu	5	6	8			x		Phan Đăng Lưu	
33	Nguyễn Tuấn	Anh	30	7	2010	Kiên Giang	5/4	05-Thg2	Phạm Thế Hiển	2	6	8			x		Phan Đăng Lưu	
34	Lê Anh	Duy	13	3	2009	Long An	5/4	36	Liên Tinh 5	2	6	8			x		Phan Đăng Lưu	
35	Đình Ngân	Hà	1	8	2010	TPHCM	5/4	10-Thg2	Phạm Thế Hiển	4	6	8			x		Phan Đăng Lưu	
36	Nguyễn Nhật	Huy	12	2	2010	Vĩnh Long	5/4	1953/7A	Phạm Thế Hiển	4	6	8			x		Phan Đăng Lưu	
37	Phan Quỳnh	My	8	6	2010	Sóc Trăng	5/4	366A/23	Bùi Minh Trực	1	6	8			x		Phan Đăng Lưu	
38	Đỗ Cẩm	Ngọc	9	8	2010	TPHCM	5/4	B1/8A5	Quốc Lộ 50	Ấp 2	Bình Hưng	Bình Chánh			x		Phan Đăng Lưu	
39	Nguyễn Chí	Thiện	6	8	2010	TPHCM	5/4	1795/52	Phạm Thế Hiển	4	6	8			x		Phan Đăng Lưu	
40	Trần Gia	Hân	10	9	2010	TPHCM	5/5	1953/21A	Phạm Thế Hiển	5	6	8			x		Phan Đăng Lưu	
41	Nguyễn Lâm Kim	Oanh	5	6	2008	TPHCM	5/5	2143/11A	Phạm Thế Hiển	5	6	8			x		Phan Đăng Lưu	
42	Hồ Khánh	Vy	4	10	2010	TPHCM	5/5	1583/34	Phạm Thế Hiển	3	6	8			x		Phan Đăng Lưu	
43	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	13	4	2010	TP.Hồ Chí Minh	5/1	1491/46/1	Phạm Thế Hiển	2	6	8			x		Thái Hưng	
44	Nguyễn Ngọc Thanh	Ngân	13	4	2010	TP.Hồ Chí Minh	5/1	1491/46/1	Phạm Thế Hiển	2	6	8			x		Thái Hưng	
45	Lý Ngọc	Tâm	15	1	2010	TP.Hồ Chí Minh	5/4	2117A/5B	Phạm Thế Hiển	5	6	8			x		Thái Hưng	

Danh sách trên có 45 học sinh THUỘC DIỆN TẠM TRÚ được phân tuyển đến THCS Phan Đăng Lưu